TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 26-7-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

***- Thư ký phiên toà*:** bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quốc C, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: số 02/50 D, phường D, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: số 3 Đ, phường S, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc Th và bà Phạm Thị H; có vợ là Hoàng Thị M (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPVPHC ngày 05-01-2022, Uỷ ban nhân dân phường H, quận HB xử phạt số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (chưa được xóa); nhân thân: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 34/2012/HSST ngày 20-3-2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 120/2014/HSST ngày 31-7-2014 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29-12-2022, chuyển tạm giam từ ngày 06-01-2023 - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Hồng Trường Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: xóm 4, thôn Tr, xã L, huyện AD, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Quách Thị Đ - Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Ph - Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị Ngọc M - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1988, nơi cư trú: số 68/114 A 2, phường S, quận HB, thành phố Hải Phòng, nên khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06-12-2022, Trần Quốc C cùng với một số đối tượng khác đã tìm đến chỗ anh H đang ở tại số 68/114 A 2, phường S, quận HB để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, anh H không có nhà, trong nhà lúc này có anh Hồng Trường Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: xóm 4, thôn Tr, xã L, huyện AD; chị Quách Thị Đ, chị Nguyễn Thị Thu Ph và chị Trần Thị Ngọc M. C cầm đao xông vào trong nhà tìm anh H nhưng không thấy. Đi sau C có 02 thanh niên khác cũng đi vào trong sân. C đã hò hét, chửi bới, yêu cầu anh Đ gọi điện thoại cho anh H và bắt mọi người trong nhà đi ra ngoài sân, làm náo loạn cả khu vực dân cư xung quanh vào thời điểm rạng sáng nên đã gây ồn ào, mất an ninh trật tự tại khu dân cư. Do không tìm được anh H nên C đã dùng chân đạp, cầm sống đao đập 01 nhát vào vùng đầu và 01 nhát vào chân của anh Hồng Trường Đ gây thương tích, sau đó C cùng nhóm thanh niên trên bỏ đi. Anh Đ được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp.

Từ phản ánh của người dân và Tổ dân phố, ngày 08-12-2022, Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng đã có Công văn số 231/CV gửi Công an quận Hồng Bàng kiến nghị vụ việc trên đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương và đề nghị Công an quận Hồng Bàng xử lý nghiêm các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/2023/TgT ngày 07-02-2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với thương tích của anh Hồng Trường Đ như sau: *"Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là: 04% (bốn phần trăm). Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da vùng có các vết thương gây nên".*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 111/KLGĐ ngày 28-4-2023 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bệnh của Trần Quốc C ở giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

Đối với hành vi Trần Quốc C đánh anh Hồng Trường Đ gây thương tích giảm 04% sức khỏe, do anh Đ không có đơn đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự nên hậu quả này được xem xét trong hậu quả của tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là tội nặng hơn, do đó không xem xét xử lý về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc C đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hồng Trường Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị thương tích số tiền 11.000.000 đồng, bao gồm: tiền thuốc, vật tư, tiền ngày giường, tiền xét nghiệm, tiền chẩn đoán hình ảnh (có hóa đơn kèm theo). Ngoài ra, anh Đ không còn yêu cầu bồi thường nào khác. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền nêu trên cho anh Hồng Trường Đ theo Biên lai thu tiền số 0006086 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Về vật chứng: đối với vật chứng là 01 chiếc đao bị cáo đã sử dụng, bị cáo khai đã vất tại khu vực bờ đê Quai Chảo, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSHB ngày 31 tháng 5 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Trần Quốc C về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Quốc C nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai của những người làm chứng và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo có thái độ ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Quốc C từ 33 tháng tù đến 39 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29-12-2022. Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi công khai và thẩm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về hành vi của Trần Quốc C, nhận thấy: Mặc dù không có mâu thuẫn, không quen biết với anh Hồng Trường Đ nhưng khi đến nhà không tìm được anh Nguyễn Minh H, Trần Quốc C đã dùng hung khí gây thương tích cho anh Hồng Trường Đ làm giảm 04% sức khỏe; gây mất an ninh trật tự tại địa phương vào rạng sáng ngày 06-12-2022. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội có tính chất côn đồ" theo điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hồng Trường Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, bao gồm: tiền thuốc, vật tư, tiền ngày giường, tiền xét nghiệm, tiền chẩn đoán hình ảnh. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0006086 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng. Ngoài ra anh Đ không còn yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đối với vật chứng là 01 chiếc đao bị cáo đã sử dụng, bị cáo khai đã vất tại khu vực bờ đê Quai Chảo, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: buộc Trần Quốc C phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc C không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã xác định được trong nhóm thanh niên đi cùng Trần Quốc C có đối tượng Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1990, nơi ở: số 1 M 3, phường S, quận Hồng Bàng cùng một số đối tượng khác. Tuy nhiên, hiện đối tượng Th vắng mặt tại nơi cư trú chưa ghi được lời khai, các đối tượng khác chưa xác minh được lý lịch, nên chưa đủ căn cứ khởi tố bị can với vai trò đồng phạm trong vụ án. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách vụ án đối với hành vi của Nguyễn Hữu Th cùng các đối tượng khác để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng tại phiên tòa:* người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của những người này. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06-12-2022, Trần Quốc C cùng với một số thanh niên khác đã tìm đến chỗ anh H đang ở tại số 68/114 A 2, phường S, quận HB, thành phố Hải Phòng để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, anh H không có nhà. C đã hò hét, chửi bới, yêu cầu anh Đ gọi điện thoại cho anh H về và bắt mọi người trong nhà đi ra ngoài sân, làm náo loạn cả khu vực dân cư xung quanh vào thời điểm rạng sáng nên đã gây ồn ào mất an ninh trật tự tại khu dân cư. Do không tìm được H nên C đã dùng chân đạp, cầm sống đao đập 01 nhát vào vùng đầu và 01 nhát vào chân của anh Hồng Trường Đ gây thương tích. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm mà bị cáo thực hiện hoàn thành từ thời điểm bị cáo sử dụng hung khí gây thương tích cho anh Hồng Trường Đ, hò hét, chửi bới, gây náo loạn tại địa phương vào thời điểm rạng sáng. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quốc C phạm tội

“Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi vi phạm của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự xã hội tại địa phương được pháp luật bảo vệ, nên cần phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi vi phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong về dân sự cho thương tích của anh Hồng Trường Đ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* mặc dù không có mâu thuẫn, không quen biết với anh Hồng Trường Đ, nhưng khi không tìm được anh Nguyễn Minh H, bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho anh Hồng Trường Đ làm giảm 04% sức khỏe; gây mất an ninh trật tự tại địa phương vào rạng sáng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” theo điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về vai trò và hình phạt:*

[7] *Về vai trò:* trong vụ án này, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng thể hiện: Trần Quốc C là người chủ động cầm hung khí đến địa chỉ số 68/114 A 2, phường S, quận HB để giải quyết mâu thuẫn với anh H. Bị cáo là người chủ động vào nhà và thực hiện các hành vi chửi bới, đe dọa, hò hét và trực tiếp gây thương tích cho anh Hồng Trường Đ nên Trần Quốc C là người chủ động thực hiện các hành vi. Đối với các đối tượng khác hiện vắng mặt tại nơi cư trú chưa ghi được lời khai và chưa xác minh được lý lịch, nên chưa đủ căn cứ xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án này.

[8] *Về hình phạt:* trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích tại [3]; có các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [5], [6]. Mặt khác, bị cáo là

người có nhân thân không tốt như phần căn cước đã nêu. Do đó, áp dụng hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về xử lý vật chứng:* đối với vật chứng là 01 chiếc đao bị cáo đã sử dụng, bị cáo khai đã vất tại khu vực bờ đê Quai Chảo, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[10] Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hồng Trường Đức yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, bao gồm: tiền thuốc, tiền vật tư, tiền ngày giường, tiền xét nghiệm, tiền chẩn đoán hình ảnh. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0006086 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng. Ngoài ra anh Đức không còn yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét giải quyết. Anh Hồng Trường Đ được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng để làm thủ tục nhận số tiền trên theo quy định của pháp luật.

[11] *Về các vấn đề khác:* trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã xác định được trong nhóm thanh niên đi cùng Trần Quốc C có đối tượng Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1990, nơi ở: số 1 M3, phường S, quận HB cùng một số đối tượng khác. Tuy nhiên, hiện đối tượng Th vắng mặt tại nơi cư trú chưa ghi được lời khai, các đối tượng khác chưa xác minh được lý lịch, nên chưa đủ căn cứ khởi tố bị can với vai trò đồng phạm trong vụ án. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách vụ án đối với hành vi của Nguyễn Hữu Th cùng các đối tượng khác để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*:

[12.1] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[12.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Quốc C 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29-12-2022.

- Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: buộc Trần Quốc C phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung